

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hệ tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hệ tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

Điều 2. Mục tiêu ban hành Hệ tiêu chí

1. Chuẩn hóa các tiêu chí để làm cơ sở cho việc rà soát, đánh giá, phân loại và công bố danh sách các tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và các chủ thể khác có liên quan.

2. Căn cứ vào kết quả đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài, Bộ Tư pháp sẽ tham mưu hoặc quyết định theo thẩm quyền về kế hoạch, định hướng xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển các tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực này, có khả năng cạnh tranh với các tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài.

3. Việc ban hành Hệ tiêu chí hướng đến xác định các tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài để các Trung tâm liên kết đào tạo luật sư thương mại quốc tế có thể tham khảo, thiết lập quan hệ hợp tác với các tổ chức hành nghề luật sư này trong việc tiếp nhận và tổ chức thực tập cho học viên của Trung tâm.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Hệ tiêu chí được áp dụng để đánh giá, phân loại đối với các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam (các văn phòng luật sư, công ty luật), từ đó, lập và công bố Danh sách các tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

Điều 4. Thời gian đánh giá, phân loại và công bố danh sách

Việc đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài được bắt đầu thực hiện từ năm 2017. Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài vào Quý I của năm tiếp theo. Danh sách này được rà soát, cập nhật và công bố hàng năm để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

Điều 5. Nội dung tiêu chí đánh giá, phân loại

1. Nhóm tiêu chí về kết quả hoạt động trong lĩnh vực chuyên sâu về thương mại có yếu tố nước ngoài.

2. Nhóm tiêu chí về uy tín và thương hiệu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

3. Nhóm tiêu chí về quy mô tổ chức, nhân sự, trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư phục vụ cho hoạt động thương mại có yếu tố nước ngoài.

4. Nhóm tiêu chí về việc tuân thủ pháp luật.

5. Nhóm tiêu chí về việc thực hiện nghĩa vụ xã hội.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Cách thức đánh giá, phân loại

1.1. Tiếp nhận hồ sơ tham gia đánh giá, phân loại theo phương thức sau đây:

Việc các tổ chức hành nghề luật sư tham gia đánh giá, phân loại để lập và công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài được thực hiện trên cơ sở tự nguyện. Các tổ chức hành nghề luật sư có nhu cầu tham gia thực hiện việc đăng ký và nộp hồ sơ.

Trong quá trình tiếp nhận hồ sơ, căn cứ vào kinh nghiệm quản lý luật sư và hành nghề luật sư, Sở Tư pháp có thể lựa chọn và giới thiệu các tổ chức hành nghề luật sư tại địa phương chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

1.2. Thành lập Hội đồng đánh giá, phân loại. Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm tra hồ sơ và tiến hành kiểm tra thông tin trên thực tế.
- Tổ chức đánh giá, chấm điểm theo bảng điểm chi tiết cho các tiêu chí và phân loại theo thứ tự từ cao xuống thấp.
- Trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ra quyết định công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

1.3. Công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, trang Web của Liên đoàn luật sư Việt Nam, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Cục Bổ trợ tư pháp chủ trì, phối hợp với Liên đoàn luật sư Việt Nam, Báo Pháp luật Việt Nam, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan tiến hành thực hiện việc đánh giá, phân loại; trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

2.2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện đánh giá, phân loại.

2.3. Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan phối hợp với Cục Bổ trợ tư pháp trong việc rà soát, đánh giá, phân loại và công bố Danh sách tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 8. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bộ trợ tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTg Thường trực Chính phủ
Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Liên đoàn luật sư Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

BỘ TRƯỞNG




Lê Thành Long

PHỤ LỤC
BẢNG ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ CHUYÊN SÂU TRONG LĨNH VỰC
THƯƠNG MẠI CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

(Tổng số điểm: 100 điểm)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 110/QĐ-BTP ngày 23 tháng 01 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	SỐ ĐIỂM	GHI CHÚ
1	Kết quả hoạt động	40	
1.1	Số lượng vụ việc và số lượng khách hàng trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài (bao gồm các vụ việc và khách hàng trong lĩnh vực tư vấn và tranh tụng có yếu tố nước ngoài) (tối thiểu bao nhiêu vụ việc, khách hàng/năm)	15	
1.2	Quy mô vụ việc (giá trị tính bằng tiền của vụ việc, mức độ phức tạp và phạm vi ảnh hưởng của vụ việc đến sự phát triển kinh tế - xã hội)	10	
1.3	Tổng doanh thu của các vụ việc trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài (doanh thu tối thiểu là bao nhiêu/năm)	10	
1.4	Tổng số thuế (bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân) đã nộp/năm	5	
2	Uy tín và thương hiệu	25	
2.1	Đánh giá của khách hàng, Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp và tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư về chất lượng vụ việc, uy tín của tổ chức hành nghề luật sư, chất lượng phục vụ	10	
2.2	Danh hiệu, giải thưởng đã đạt được (do các cơ quan, tổ chức trong nước hoặc nước ngoài bình chọn, công bố trong năm đánh giá, phân loại hoặc trong 2 năm liền kề năm đánh giá, phân loại)	10	
2.3	Thành viên của các tổ chức, hiệp hội trong nước hoặc nước ngoài liên quan đến lĩnh vực thương mại (Trung tâm trọng tài quốc tế, Trung tâm hoà giải quốc tế, Hiệp hội về trái phiếu, Phòng Thương mại và Công nghiệp Châu Âu...)	5	

3	Quy mô tổ chức, nhân sự, trụ sở	15	
3.1	Tổng số luật sư của tổ chức hành nghề luật sư (từ 20 luật sư trở lên)	3	
3.2	Số luật sư sử dụng thông thạo ngoại ngữ (từ 10 luật sư trở lên)	3	
3.3	Số luật sư nước ngoài được thuê làm việc (từ 02 luật sư nước ngoài trở lên)	2	
3.4	Về luật sư thành viên:	4	
	<i>Số luật sư thành viên (từ 05 luật sư trở lên)</i>	2	
	<i>Số luật sư thành viên thông thạo tiếng Anh (100%)</i>	2	
3.5	Trụ sở công ty (tại khu vực trung tâm của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tòa nhà thương mại)	3	
4	Việc tuân thủ pháp luật	10	
4.1	Chấp hành chế độ báo cáo	5	
4.2	Chấp hành pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư, pháp luật về thuế, kế toán, thống kê và các quy định khác của pháp luật có liên quan	5	
5	Thực hiện nghĩa vụ xã hội	5	
5.1	Tham gia đóng góp ý kiến cho các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý miễn phí	2	
5.2	Tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ luật sư trẻ phục vụ yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế	3	

*** Ghi chú:**

- Tổ chức hành nghề luật sư đạt từ 70/100 điểm trở lên được xếp vào tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài.